TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số :**82/**2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 292/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1997. Trú tại: tổ 10, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

-Anh Võ Quốc B, sinh năm 1990. Trú tại: ấp 5, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 11/4/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Võ Quốc B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Võ Quốc C, sinh ngày 24/11/2015 cho anh Võ Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Tạm thời anh B không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Thùy T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về các vấn đề khác Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Võ Quốc B phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị T đã nộp theo biên lai thu số 0006581, ngày 11/4/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Anh B và chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã An Viễn, huyện Trảng Bom (GCNKH số 21, quyển số 01, ngày 22/4/2015);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Triều Châu